TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 21-11-2018
V/v:"Xin ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Cao Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thạnh.

Ông Dương Tuấn Anh.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Tường Vy - Thư ký Tòa án.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa:* Ông Lê Xuân Phúc - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2018, tại Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 39/2018/TLST-HNGĐ ngày 13/6/2018 về việc "Xin ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2018/HNGĐ-ST ngày 05/11/2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Hồ Thị Mỹ L, sinh năm 1996;

Địa chỉ: Thôn Hải T, xã Phong H, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế. (Có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Ông Lê Quang M - Luật sư của Công ty Luật TNHH Thiên T thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Thừa Thiên Huế. (Có mặt).

2. Bị đơn: Anh Qudrat O;

Địa chỉ: 5808 E 113th Cir.,Thornton, CO80233, USA. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 18/12/2017 và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, nguyên đơn chị Hồ Thị Mỹ L trình bày như sau:

Chị và anh Qudrat O quen biết nhau vào tháng 10 năm 2015 thông qua sự giới thiệu của người bà con. Sau một thời gian liên lạc và tìm hiểu qua điện thoại và thư tín thì đến tháng 12/2015 anh Qudrat O về Việt Nam để tổ chức lễ kết hôn với chị L trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, được Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế cấp Giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 14/12/2015.

Sau khi kết hôn, hai người chung sống hạnh phúc với nhau được khoảng 02 tháng tại nhà của chị L ở Thôn Hải T, xã Phong H, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế, sau đó anh Qudrat O trở về lại Hoa Kỳ. Hai người vẫn thường xuyên liên lạc với nhau. Anh Qudrat O có làm thủ tục bảo lãnh cho chị L để đoàn tụ vợ chồng nhưng không được chấp nhận, từ đó cả hai người ít liên lạc với nhau. Đến nay, nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, không thể đoàn tụ, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị L xin ly hôn với anh Qudrat O để cả hai sớm ổn định cuộc sống riêng.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại văn bản ngày 06/8/2018 và Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế nhận ngày 18/10/2018 bị đơn anh Qudrat O trình bày như sau: Anh và chị Hồ Thị Mỹ L kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế vào ngày 14/12/2015. Sau khi kết hôn, hai anh chị sống chung với nhau một thời gian ngắn tại nhà của chị L, sau đó anh đã trở về Hoa Kỳ để làm thủ tục bảo lãnh cho chị L sang Hoa Kỳ đoàn tụ vợ chồng. Tuy nhiên, chị L đã có đơn gửi đến Tổng lãnh sứ quán Hoa Kỳ tại thành phố Hồ Chí Minh để hủy hồ sơ đoàn tụ gia đình mà anh đã nộp. Nay anh nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh đồng ý với đơn xin ly của chị L. Ngoài ra, anh có nguyện vọng xin xét xử vắng mặt vì điều kiện ở xa không về Việt Nam tham gia tố tụng được.

Về con chung: Không có.

Về con chung, tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế có ý kiến về tố tụng như sau: Từ khi thụ lý vụ án cho đến nay, Tòa án đã lập hồ sơ đầy đủ, chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, các bên đương sự đã chấp hành đúng các quy định về tố tụng, Hội đồng xét xử đã giải thích đầy đủ quyền và nghĩa vụ của đương sự, đảm bảo quyền trình bày, tranh luận của đương sự, không có gì cần phải kiến nghị khắc phục. Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 51 và khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình để chấp nhận cho chị Hồ Thị Mỹ L được ly hôn anh Qudrat O. Về con chung, tài sản chung không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa và ý kiến của Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Chị Hồ Thị Mỹ L và anh Qudrat Omit kết hôn với nhau trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, được Uỷ ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế cấp Giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 14/12/2015 nên là hôn nhân hợp pháp.

[2] Xét yêu cầu xin ly hôn của chị L: Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc với nhau được một thời gian ngắn tại nhà chị L, sau đó anh Qudrat O trở về Hoa Kỳ. Do điều kiện hai người ở xa, nên tình cảm vợ chồng ngày càng phai nhạt, nay chị L không còn thương yêu anh Qudrat O nữa và xin được ly hôn với

anh Qudrat O. Đối với anh Qudrat O, cũng đồng ý với yêu cầu ly hôn chị Hồ Thị Mỹ L. Hội đồng xét xử xét thấy, tình cảm vợ chồng giữa chị L và anh Qudrat O không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của chị Hồ Thị Mỹ L được ly hôn anh Qudrat O theo như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[3] Về con chung: Không có nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Hồ Thị Mỹ L và anh Qudrat O xác định không yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí sơ thẩm: Chị Hồ Thị Mỹ L phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 37, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 264, Điều 266, Điều 267, Điều 464 và Điều 479 của Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015;

Áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 123, Điều 127 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án:

1, Về hôn nhân: Chấp nhận cho chị Hồ Thị Mỹ L ly hôn với anh Qudrat O.

2, Về con chung: Không có, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3, Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4, Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Hồ Thị Mỹ L phải chịu 300.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng tại biên lai số 005421 ngày 13/6/2018 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thừa Thiên Huế. Chị Linh đã nộp đủ án phí.

Chị Hồ Thị Mỹ L có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng anh Qudrat O có quyền kháng cáo trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày nhận được bản án, hoặc được tống đạt hợp lệ theo quy định tại khoản 2 Điều 479 của Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015.

Nơi nhận:
-TAND cấpcao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh TT-Huế;
- UBND tỉnh TT-Huế;
- THA tỉnh TT-Huế;
- Các đương sự;
- Lưu VPTDS;
- Lưu HS.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

TRƯƠNG CAO SƠN